

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

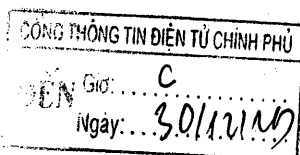
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **3366** /QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày **25** tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Phú Thọ



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 26/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ về tổ chức hoạt động của Thanh tra ngành xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 139/2017/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động đầu tư xây dựng; khai thác, chế biến, kinh doanh khoáng sản làm vật liệu xây dựng, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; kinh doanh bất động sản, phát triển nhà ở, quản lý sử dụng nhà và công sở;

Căn cứ Thông tư số 03/2018/TT-BXD ngày 24 tháng 4 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số điều của Nghị định số 139/2017/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động đầu tư xây dựng; khai thác, chế biến, kinh doanh khoáng sản làm vật liệu xây dựng, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; kinh doanh bất động sản, phát triển nhà ở, quản lý sử dụng nhà và công sở;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 250/TTr-SXD ngày 17 tháng 12 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn, Chánh Thanh tra Sở Xây dựng và các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Xây dựng;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Website Chính phủ;
- CVP, các PCVP;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Cổng giao tiếp điện tử tỉnh;
- CV: NCTH;
- Lưu: VT, KT2(02b)(Tr-200b)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thanh Hải

QUY ĐỊNH

Quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Phú Thọ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 3366/QĐ-UBND
ngày 25 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này xác lập về nguyên tắc, trách nhiệm quản lý, nhiệm vụ và mối quan hệ phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn thành tỉnh Phú Thọ; trách nhiệm tuân thủ các quy định của pháp luật về trật tự xây dựng của các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh.

2. Cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng; cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tham gia phối hợp trong công tác quản lý trật tự xây dựng; tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh phải tuân thủ quy định này và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc chung trong quản lý trật tự xây dựng

1. Công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh phải được thường xuyên kiểm tra, giám sát từ khi khởi công đến khi hoàn thành và đưa vào sử dụng. Vi phạm về trật tự xây dựng phải được phát hiện kịp thời, ngăn chặn và xử lý dứt điểm ngay từ khi mới phát sinh, đảm bảo đúng quy trình, công khai, minh bạch. Mọi hậu quả do vi phạm hành chính gây ra phải được khắc phục triệt để theo quy định của pháp luật.

2. Cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân được giao nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng nhưng thiếu tinh thần trách nhiệm trong thực thi công vụ, buông lỏng quản lý hoặc có dấu hiệu bao che, tiếp tay cho các vi phạm trật tự xây dựng thì tùy theo tính chất, mức độ sai phạm bị xử lý hành chính, bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự, trường hợp gây thiệt hại vật chất phải bồi thường theo các quy định của pháp luật.

3. Tuân thủ quy định của pháp luật, bảo đảm không chồng chéo trong hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm; phối hợp, hỗ trợ hoạt động thanh tra, kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm, công trình vi phạm về trật tự xây dựng theo thẩm quyền. Những vướng mắc phát sinh trong quá trình phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị chức năng phải được bàn bạc, thống nhất giải quyết trên cơ sở thẩm quyền của mỗi cơ quan đã được pháp luật quy định và yêu cầu về chuyên môn nghiệp vụ của các cơ quan liên quan. Trường hợp không

thống nhất được hướng giải quyết, Sở Xây dựng có trách nhiệm báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định.

Chương II

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CÓ LIÊN QUAN TRONG QUẢN LÝ TRẬT TỰ XÂY DỰNG

Điều 3. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

1. Phối hợp với UBND cấp huyện thực hiện công tác tuyên truyền, vận động hướng dẫn các tổ chức và nhân dân chấp hành các quy định của pháp luật về trật tự xây dựng trên địa bàn. Phối hợp với Sở Thông tin - Truyền thông và các cơ quan truyền thông của tỉnh trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về xây dựng trên địa bàn tỉnh.

2. Thông tin kết quả cấp giấy phép xây dựng đối với các công trình do Sở Xây dựng cấp phép đến UBND cấp huyện nơi có công trình được cấp phép để phối hợp quản lý.

3. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ cho UBND cấp huyện trong công tác cấp phép xây dựng, công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh.

4. Chỉ đạo Thanh tra Sở Xây dựng trong việc xây dựng kế hoạch và tổ chức thanh tra, kiểm tra, hướng dẫn xử lý các vi phạm trật tự xây dựng theo quy định của pháp luật và chỉ đạo của UBND tỉnh. Trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành các quyết định xử lý vi phạm trật tự xây dựng theo thẩm quyền.

5. Đôn đốc, hướng dẫn UBND cấp huyện trong việc kiểm tra, xử lý các vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn.

6. Đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, xử lý trách nhiệm đối với tổ chức, cá nhân có liên quan buông lỏng quản lý, thiếu tinh thần trách nhiệm trong thực thi công vụ để xảy ra vi phạm trật tự xây dựng nghiêm trọng trên địa bàn quản lý.

7. Định kỳ hàng năm, tổ chức giao ban công tác quản lý trật tự xây dựng với UBND các huyện, thành, thị để tổng hợp tình hình, kịp thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong công tác quản lý trật tự xây dựng ở địa phương.

8. Đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Sở về tên tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm hành chính, nội dung vi phạm, hình thức xử phạt, việc khắc phục hậu quả đối với các hành vi vi phạm hành chính đối với trường hợp vi phạm trật tự xây dựng gây hậu quả lớn hoặc gây ảnh hưởng xấu về dư luận xã hội khi có đề nghị của UBND cấp huyện.

Điều 4. Trách nhiệm của Ban quản lý các Khu công nghiệp tỉnh

1. Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và UBND tỉnh về tình hình quản lý trật tự xây dựng trong địa bàn các Khu công nghiệp, cụm công nghiệp được UBND tỉnh giao quản lý.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng thực hiện việc tuyên truyền, vận động hướng dẫn các nhà đầu tư, các nhà thầu xây dựng chấp hành các quy định của pháp luật về trật tự xây dựng trong địa bàn quản lý.

3. Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các phòng chuyên môn trực thuộc được giao nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng thực hiện trách nhiệm quản lý trật tự xây dựng trong địa bàn quản lý theo quy định của pháp luật nhằm phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về quản lý trật tự xây dựng. Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc tổ chức, cá nhân có thẩm quyền được giao nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng lập biên bản xử lý vi phạm hành chính và hoàn thiện hồ sơ báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh và Sở Xây dựng ban hành các quyết định xử lý vi phạm trật tự xây dựng trong phạm vi quản lý.

4. Chỉ đạo các phòng chuyên môn trực thuộc cung cấp các thông tin về quy hoạch, giấy phép xây dựng và các thông tin liên quan phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra, thiết lập hồ sơ xử lý vi phạm về trật tự xây dựng trong địa bàn quản lý.

5. Kiểm tra, đôn đốc và tổ chức thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra, quyết định xử lý vi phạm trật tự xây dựng của cấp thẩm quyền đối với các công trình xây dựng trong phạm vi quản lý; Kiến nghị và gửi tài liệu có liên quan cho cơ quan điều tra, Viện kiểm sát khi phát hiện vụ việc có dấu hiệu tội phạm.

6. Cung cấp kịp thời, đầy đủ, chính xác các thông tin, tài liệu theo đề nghị của Sở Xây dựng để phục vụ cho hoạt động thanh tra, kiểm tra chuyên ngành.

7. Cử cán bộ tham gia các hoạt động phối hợp kiểm tra, xử lý vi phạm, pháp luật về trật tự xây dựng và giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn khi có yêu cầu của cơ quan có liên quan.

8. Xem xét, xử lý trách nhiệm các tổ chức, cá nhân do buông lỏng quản lý, thiếu tinh thần trách nhiệm trong thực thi công vụ để xảy ra vi phạm trật tự xây dựng nghiêm trọng trong phạm vi quản lý.

9. Báo cáo định kỳ hoặc đột xuất đầy đủ và chính xác về tình hình quản lý trật tự xây dựng trong địa bàn quản lý theo yêu cầu của UBND tỉnh và Sở Xây dựng.

Điều 5. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Phối hợp với các sở, ban ngành liên quan và UBND cấp huyện cập nhật thông tin xác định ranh giới tại thực địa và trên bản đồ để làm cơ sở phục vụ công tác quy hoạch sử dụng đất, quản lý, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ liên quan đến phạm vi đất nằm trong hành lang an toàn đường bộ; cung cấp thông tin về thửa đất nơi công trình vi phạm được xây dựng.

2. Chỉ đạo Thanh tra Sở kiểm tra, xử lý hoặc hướng dẫn, đôn đốc UBND cấp huyện xử lý các trường hợp xây dựng lấn chiếm đất đai, sử dụng đất không đúng mục đích theo quy định tại Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn liên quan.

3. Xem xét tạm dừng việc giao đất, cho thuê đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo đề nghị bằng văn bản của Chủ tịch UBND cấp huyện hoặc Chánh Thanh tra Sở Xây dựng tại các địa điểm có công trình xây dựng vi phạm cho các cá

nhân, tổ chức trong các trường hợp chưa chấm dứt hành vi vi phạm, chưa chấp hành các quyết định xử lý vi phạm hành chính và chưa thực hiện xong các biện pháp khắc phục hậu quả do hành vi vi phạm trật tự xây dựng gây ra.

4. Xem xét tạm dừng việc đăng ký tài sản gắn liền với đất đối với công trình vi phạm trật tự xây dựng theo đề nghị bằng văn bản của Sở Xây dựng, Chủ tịch UBND cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp xã hoặc đối với các trường hợp tổ chức, cá nhân vi phạm trật tự xây dựng nhưng chưa chấm dứt hành vi vi phạm, chưa chấp hành các quyết định xử lý vi phạm hành chính hoặc chưa thực hiện xong các biện pháp khắc phục hậu quả do hành vi vi phạm trật tự xây dựng gây ra.

5. Trong quá trình giải quyết các thủ tục liên quan đến việc chứng nhận tài sản gắn liền trên đất, nếu phát hiện các trường hợp vi phạm trật tự xây dựng thì chuyển hồ sơ cho cơ quan có thẩm quyền để kiểm tra, xử lý vi phạm theo quy định pháp luật.

Điều 6. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và UBND tỉnh về tình hình quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn huyện.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng thực hiện việc tuyên truyền, vận động hướng dẫn các tổ chức và nhân dân chấp hành các quy định của pháp luật về trật tự xây dựng trên địa bàn.

3. Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện được giao nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng, UBND cấp xã và các cơ quan liên quan thực hiện trách nhiệm quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn theo quy định của pháp luật nhằm phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về quản lý trật tự xây dựng.

4. Chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn trực thuộc phối hợp chặt chẽ với cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện được giao nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng, UBND cấp xã trong công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn; cung cấp các thông tin về quy hoạch, giấy phép xây dựng và các thông tin liên quan phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra, thiết lập hồ sơ xử lý vi phạm về trật tự xây dựng trên địa bàn.

5. Kiểm tra, đôn đốc và tổ chức thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra, quyết định xử lý vi phạm trật tự xây dựng của cấp có thẩm quyền đối với các công trình xây dựng trên địa bàn; hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành các quyết định xử lý vi phạm trật tự xây dựng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh; xem xét, giải quyết kiến nghị chuyển hồ sơ đến Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát của cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện được giao nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng.

6. Cung cấp kịp thời, đầy đủ, chính xác các thông tin, tài liệu theo đề nghị của Sở Xây dựng để phục vụ cho hoạt động thanh tra, kiểm tra chuyên ngành.

7. Cử cán bộ tham gia các hoạt động phối hợp kiểm tra, xử lý vi phạm, pháp luật về trật tự xây dựng và giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn khi có yêu cầu của cơ quan có liên quan.

8. Tạo điều kiện thuận lợi về môi trường làm việc, cơ sở vật chất cho cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện được giao nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng và công chức được giao nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn quản lý.

9. Xem xét, xử lý trách nhiệm các tổ chức, cá nhân do buông lỏng quản lý, thiếu tinh thần trách nhiệm trong thực thi công vụ để xảy ra vi phạm trật tự xây dựng nghiêm trọng trên địa bàn.

10. Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng trong việc nhận xét, đánh giá Trưởng phòng Quản lý đô thị, Trưởng phòng Kinh tế hạ tầng, lãnh đạo cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện được giao nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng theo yêu cầu về công tác quản lý cán bộ.

11. Báo cáo định kỳ hoặc đột xuất đầy đủ và chính xác về tình hình quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn theo yêu cầu của UBND tỉnh và Sở Xây dựng.

12. Căn cứ Quyết định này và tình hình thực tế tại địa phương, UBND cấp huyện có trách nhiệm nghiên cứu, xây dựng và ban hành Quy chế phối hợp giữa UBND cấp xã, cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện được giao nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng và các phòng, ban chuyên môn thuộc UBND cấp huyện trong công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn.

Điều 7. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và UBND cấp huyện về tình hình quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn.

2. Chủ trì, phối hợp với cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện được giao nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng, các phòng, ban chuyên môn của huyện và các tổ chức trong hệ thống chính trị ở địa phương thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về xây dựng, vận động và hướng dẫn các tổ chức, cá nhân chấp hành các quy định của pháp luật về trật tự xây dựng trên địa bàn.

3. Chỉ đạo, điều hành trực tiếp cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn thường xuyên kiểm tra, giám sát tình hình xây dựng trên địa bàn, kịp thời phát hiện, lập hồ sơ vi phạm về trật tự xây dựng.

4. Chỉ đạo tiếp nhận, lưu trữ hồ sơ vi phạm về trật tự xây dựng và ban hành các quyết định xử lý vi phạm theo thẩm quyền; kịp thời chuyển hồ sơ và kiến nghị Chủ tịch UBND cấp huyện để xử lý đối với các trường hợp vượt thẩm quyền; tổ chức thực hiện quyết định cưỡng chế xử lý vi phạm do cấp mình ban hành để xử lý vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn quản lý theo quy định của pháp luật.

5. Chỉ đạo các bộ phận, cá nhân có liên quan áp dụng các biện pháp cần thiết để kịp thời ngăn chặn đối với các công trình xây dựng vi phạm trật tự xây dựng, không để vi phạm tiếp diễn sau khi đã có biên bản vi phạm hành chính hoặc quyết định xử lý của cấp có thẩm quyền.

6. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc và tổ chức thực hiện kết luận kiểm tra quyết định xử lý vi phạm trật tự xây dựng của cấp thẩm quyền đối với các công trình xây dựng trên địa bàn.

7. Cung cấp kịp thời, đầy đủ, chính xác các thông tin, tài liệu, hồ sơ vi phạm theo đề nghị của Thanh tra Sở Xây dựng, UBND cấp huyện để phục vụ cho hoạt động thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và cử cán bộ tham gia phối hợp khi có yêu cầu.

8. Báo cáo đầy đủ và chính xác tình hình quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn định kỳ hoặc đột xuất theo quy định hiện hành.

Điều 8. Trách nhiệm của các cơ quan cung cấp dịch vụ có liên quan đến công trình vi phạm trật tự xây dựng

Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ (*cung cấp điện, nước, bưu chính, viễn thông và các dịch vụ khác*) liên quan đến công trình xây dựng vi phạm trật tự xây dựng có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan chức năng trong quá trình tổ chức cưỡng chế phá dỡ công trình vi phạm khi có đề nghị.

Điều 9. Trách nhiệm của chủ đầu tư

1. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về xây dựng và các quy định khác của pháp luật có liên quan đến công trình xây dựng do mình làm chủ đầu tư.

2. Ngừng thi công xây dựng công trình vi phạm trật tự xây dựng; chấp hành các yêu cầu trong biên bản vi phạm hành chính hoặc văn bản yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

3. Chấp hành các quyết định xử lý vi phạm trật tự xây dựng của cấp có thẩm quyền; chịu toàn bộ chi phí tổ chức cưỡng chế trong trường hợp bị cưỡng chế thi hành.

4. Bồi thường thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra; bị xử lý theo quy định của pháp luật hình sự trong trường hợp gây hậu quả nghiêm trọng.

5. Trường hợp không chấp hành các quyết định xử lý vi phạm hành chính của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, chủ đầu tư bị xem xét thu hồi giấy phép xây dựng theo quy định tại Điều 101 Luật Xây dựng, đồng thời có thể bị xem xét không được giao các dự án khác trên địa bàn tỉnh.

6. Đối với các trường hợp vi phạm trật tự xây dựng gây hậu quả lớn hoặc gây ảnh hưởng xấu về dư luận xã hội, ngoài việc bị áp dụng các hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định, tên tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm hành chính, nội dung vi phạm, hình thức xử phạt, việc khắc phục hậu quả đối với các hành vi vi phạm hành chính này còn phải được công bố trên Trang thông tin điện tử (*Website*) của Sở Xây dựng.

Điều 10. Trách nhiệm của nhà thầu thi công xây dựng

1. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về xây dựng và các quy định khác của pháp luật có liên quan đến công trình xây dựng do mình làm nhà thầu thi công.

2. Ngừng thi công xây dựng công trình vi phạm trật tự xây dựng khi đã có biên bản vi phạm hành chính; chấp hành các yêu cầu trong thông báo, quyết định xử lý của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền. Trường hợp không chấp hành các quyết định xử lý vi phạm hành chính của cơ quan Nhà nước có

thẩm quyền, nhà thầu thi công xây dựng bị xem xét tước chức chỉ năng lực hoạt động xây dựng, trường hợp vi phạm trật tự xây dựng nghiêm trọng có thể bị xem xét không cho tham gia các hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh.

3. Bồi thường thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.

Điều 11. Trách nhiệm của nhà thầu tư vấn thiết kế

1. Tuân thủ các quy định của pháp luật trong việc thiết kế xây dựng công trình.

2. Thiết kế công trình phù hợp quy hoạch xây dựng đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Thực hiện giám sát tác giả thiết kế xây dựng trong quá trình thi công xây dựng công trình.

4. Các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Trách nhiệm của nhà thầu tư vấn giám sát

1. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định pháp luật về xây dựng.

2. Giám sát việc thi công xây dựng công trình theo giấy phép xây dựng, theo quy hoạch xây dựng, theo thiết kế đã được cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt. Khi phát hiện có vi phạm trật tự xây dựng đô thị tại công trình do mình giám sát, ngoài việc kịp thời đề xuất chủ đầu tư có biện pháp khắc phục vi phạm, nhà thầu tư vấn giám sát có trách nhiệm gửi văn bản đến UBND cấp xã nơi có công trình vi phạm để thông báo về tình hình vi phạm trật tự xây dựng.

3. Trường hợp không chấp hành các quyết định xử lý vi phạm hành chính của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, nhà thầu tư vấn giám sát bị xem xét tước chức chỉ năng lực hoạt động xây dựng, trường hợp vi phạm trật tự xây dựng nghiêm trọng có thể bị xem xét không cho tham gia các hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh.

4. Các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Trách nhiệm của cơ quan công an

1. Công an tỉnh, Công an cấp huyện, cấp xã theo phân cấp quản lý của ngành có trách nhiệm:

a) Tham gia vào công tác nắm tình hình, phản ánh kịp thời và báo cáo UBND cùng cấp về các vi phạm trật tự xây dựng.

b) Xây dựng phương án đảm bảo an ninh trật tự, an toàn cho các lực lượng tham gia cưỡng chế công trình vi phạm trật tự xây dựng.

c) Tổ chức điều tra, xử lý các hành vi vi phạm trật tự xây dựng nghiêm trọng xảy ra trên địa bàn quản lý (theo quy định của Luật Tổ tụng hình sự).

d. Thực hiện các nhiệm vụ do Chủ tịch UBND cùng cấp giao trong việc ngăn chặn và xử lý các công trình vi phạm trật tự xây dựng.

2. Công an tỉnh tăng cường phối hợp với Sở Xây dựng và UBND cấp huyện trong công tác quản lý trật tự xây dựng theo chức năng quản lý nhà nước về an ninh trật tự.

3. Công an cấp huyện, cấp xã phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan áp dụng các biện pháp cần thiết để kịp thời ngăn chặn, xử lý đối với các công trình xây dựng vi phạm trật tự xây dựng, không để vi phạm tiếp diễn sau khi đã có biên bản vi phạm hành chính hoặc quyết định xử lý của các cấp có thẩm quyền, đảm bảo an ninh trật tự trong quá trình xử lý vi phạm theo thẩm quyền.

Điều 14. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành có liên quan

Các sở, ban, ngành: Thanh tra tỉnh; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thông tin và Truyền thông; Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Công thương; Cục thuế tỉnh; Giao thông vận tải; Giáo dục và Đào tạo; Lao động Thương binh và Xã hội; Nội vụ; Tư pháp và các sở, ban, ngành có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm tham gia phối hợp với Sở Xây dựng và UBND cấp huyện trong công tác quản lý trật tự xây dựng; chịu trách nhiệm trước pháp luật và UBND tỉnh về các nội dung có liên quan được giao quản lý.

Điều 15. Sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong công tác quản lý trật tự xây dựng.

1. UBND cấp huyện thực hiện việc chỉ đạo, quản lý, chịu trách nhiệm trước pháp luật và UBND tỉnh về tình hình trật tự xây dựng trên địa bàn.

2. Sở Xây dựng phối hợp với UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật về trật tự xây dựng; giao Thanh tra Sở chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ đối với cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện được giao nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng.

3. Các Sở, ban, ngành khác của tỉnh có trách nhiệm tham gia phối hợp trong công tác quản lý trật tự xây dựng theo chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị do pháp luật quy định và do UBND tỉnh giao.

Điều 16. Chế độ thông tin, báo cáo, lưu trữ hồ sơ, tài liệu

1. Tất cả các công trình xây dựng đều phải được chủ đầu tư tổ chức lập hồ sơ, quản lý đầy đủ và chính xác kể từ thời điểm khởi công đến khi công trình hoàn thành và đưa vào sử dụng; các chủ thể tham gia hoạt động xây dựng khác phải lập và lưu trữ hồ sơ đối với phần việc do đơn vị mình thực hiện.

2. Giám đốc Sở Xây dựng có trách nhiệm chỉ đạo Thanh tra sở; Chủ tịch UBND cấp huyện có trách nhiệm chỉ đạo cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện được giao nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng, Chủ tịch UBND cấp xã và các cơ quan có liên quan phối hợp chặt chẽ trong công tác nắm bắt tình hình, trao đổi thông tin, lưu trữ hồ sơ, tài liệu liên quan đến tình hình quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

3. Cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện được giao nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng có trách nhiệm thường xuyên tổng hợp, báo cáo UBND cấp huyện, Thanh tra Sở Xây dựng đầy đủ và chính xác tình hình quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn theo định kỳ quý, năm.

4. UBND cấp huyện có trách nhiệm thường xuyên tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Xây dựng đầy đủ, chính xác tình hình quản lý trật tự xây dựng đô thị trên địa bàn theo định kỳ quý, năm.

5. Định kỳ 6 tháng, hàng năm, Sở Xây dựng tổ chức giao ban công tác quản lý trật tự xây dựng với UBND cấp huyện và các cơ quan có liên quan để đánh giá tình hình và đề ra biện pháp thực hiện nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 17. Khen thưởng

Tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh sẽ được xem xét khen thưởng định kỳ hoặc đột xuất theo quy định của pháp luật và Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác thi đua, khen thưởng.

Điều 18. Kỷ luật

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị trong công tác quản lý trật tự xây dựng.

2. Cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng nhưng thiếu tinh thần trách nhiệm, buông lỏng quản lý hoặc có dấu hiệu bao che, tiếp tay cho vi phạm thì tùy theo tính chất, mức độ sẽ bị xem xét xử lý theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 19. Điều khoản thi hành

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh, vướng mắc cần được hướng dẫn hoặc cần được bổ sung, điều chỉnh, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm kiến nghị, báo cáo đề xuất, gửi Sở Xây dựng để được hướng dẫn triển khai hoặc đề tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Hải